

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70A/2019/HS-ST

Ngày 18 - 6 - 2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ- TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Xuyên.

*Các Hội thẩm **nhân dân**:* Ông Trịnh Văn Chi và bà Nguyễn Thị Chương.

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Anh - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Vũ Bá Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 61/2019/TLST - HS ngày 04 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2019/QĐXXST - HS ngày 31 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh năm 1984 tại Nam Định; nơi cư trú: Xóm VN, thị trấn NC, huyện TN, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1939 và bà Vũ Thị C, sinh năm 1940; vợ: Bùi Thị T, sinh năm 1987; con: có ba con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam: Không; bị cáo tại ngoại tại địa phương theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Bị hại: Bà Phạm Thị S, sinh năm 1949 (đã chết).

+ Đại diện theo pháp luật của bị hại:

1/ Anh Đào Văn T1, sinh năm 1975.

2/ Anh Đào Văn Tr, sinh năm 1979.

3/ Anh Đào Xuân N, sinh năm 1981.

Đều trú tại: Thôn LT, xã LT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam.

Đại diện theo ủy quyền của người đại diện theo pháp luật: Ông Đào Mạnh H1, sinh năm 1962; địa chỉ: Thôn LT, xã LT, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam. Có mặt.

- Bị đơn dân sự: Công ty cổ phần vận tải HH; địa chỉ: Đội 5, xã HT, huyện HH, tỉnh Nam Định.

Đại diện theo pháp luật của Công ty: Ông Nguyễn Thanh K1, sinh năm 1956; chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc Công ty; địa chỉ: Xóm 9, xã HH, huyện HH, tỉnh Nam Định. Có mặt.

- Người làm chứng:

1/ Anh Đinh Khắc Đ, sinh năm 1989. Có mặt.

2/ Anh Trần Bình T2. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn H (có giấy phép lái xe ô tô hạng E) là lái xe theo hợp đồng cho Công ty cổ phần vận tải HH. Chiều ngày 03/7/2018, H điều khiển xe ô tô BKS 18B-012.68 chở khách từ bến xe Trục Phú, huyện TN đi bến xe Gia Lâm, thành phố Hà Nội. Khoảng 17 giờ 05 phút cùng ngày, H điều khiển xe ô tô đi trên đường QL21B theo hướng Nam Định - Phủ Lý đến ngã tư giao nhau giữa đường QL21 B với đường ĐH03 thuộc thôn LT, xã LT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam thì H điều khiển xe ô tô đi ở làn đường xe cơ giới sát dải phân cách cứng cố định chia đôi hai chiều đường, với tốc độ được xác định khoảng 43km/h - 46km/h. Lúc này H nhìn thấy bà S điều khiển xe đạp đi từ đường ĐH03 rẽ phải ra QL21B và đi trên làn đường xe thô sơ về phía Phủ Lý được khoảng 02 - 03 m thì bà S đánh lái rẽ sang trái. H điều khiển xe ô tô đi vào khu vực ngã tư (là nơi đường bộ giao nhau cùng mức) nhưng không giảm tốc độ đến mức không nguy hiểm (có thể dừng lại một cách an toàn), nên khi phát hiện bà S rẽ trái, H đã đạp phanh, đánh lái sang trái để tránh nhưng phần đầu bên phải xe ô tô do H điều khiển vẫn đâm va vào bên trái xe đạp do bà S điều khiển làm bà S ngã ra đường, bị thương tích. Bà S được đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam, sau đó đến Bệnh viện Việt Đức, thành phố Hà Nội cấp cứu, đến 23 giờ 45 phút cùng ngày thì bà S tử vong, xe ô tô và xe đạp bị hư hỏng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường (những dấu vết chính):

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn giao thông trong khu vực ngã tư giao nhau giữa đường QL21B với đường ĐH03, thuộc thôn LT, xã LT, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam. Mặt đường được trải nhựa áp phan phẳng, khô ráo, không có chướng ngại vật. Đường QL21B được chia thành hai chiều đường riêng biệt bằng dải phân cách cứng cố định rộng 01m98, đến khu vực ngã tư có hai lối mở.

Lấy cột km72, QL21B làm mốc, lấy mép đường bên phải của QL21B theo hướng Nam Định - Phủ Lý và đường thẳng kéo từ mép đường này qua khu vực ngã tư làm đường chuẩn để đo các phương tiện, dấu vết.

Xe ô tô BKS 18B-012.68 ký hiệu (1) đỗ trên mặt đường, đầu xe hướng Phủ Lý hơi chệch chéo về phía chiều đường Phủ Lý - Nam Định, má ngoài mặt lăn của lốp bánh ngoài, bánh sau bên phải tại vị trí tương ứng với tâm trục tì trên mặt đường cách mốc là 125m50 về phía Phủ Lý và cách đường chuẩn là 8m90, má ngoài mặt lăn của lốp bánh ngoài bánh sau bên trái tại vị trí tương ứng tâm trục tì trên mặt đường cách đường chuẩn là 10m95, má ngoài mặt lăn của lốp bánh trước bên phải tại vị trí tương ứng với tâm trục tì trên mặt đường cách đường chuẩn là 10m.

Vết phanh kép ký hiệu (2) dài 10m40, rộng 0m35 có hướng Nam Định - Phủ Lý hướng về vị trí của xe ô tô, vết hơi vòng cong sang trái. Đầu vết cách tâm trục bánh sau bên trái của xe ô tô là 10m10 về phía Nam Định và cách đường chuẩn là 9m27.

Vết phanh kép ký hiệu (3) dài 0m75, rộng 0m35 có hướng Nam Định - Phủ Lý hướng về vị trí của xe ô tô, đầu vết cách tâm trục bánh sau bên phải của xe ô tô là 0m68 về phía Nam Định và cách đường chuẩn là 8m80.

Xe đạp ký hiệu (4) đổ nghiêng bên phải trên mặt đường, đầu xe hướng về phía chiều đường Phủ Lý - Nam Định, đuôi xe hướng về phía đường chuẩn. Tâm trục bánh trước cách tâm trục bánh trước bên phải của xe ô tô là 6m83 về phía Phủ Lý và cách đường chuẩn là 9m50, tâm trục bánh sau cách đường chuẩn là 8m64.

Kết quả khám nghiệm phương tiện (những dấu vết chính):

*** Xe ô tô BKS 18B-012.68**

Kính chắn gió phía trước bên phải vỡ theo hình tia trên diện (160 x 110)cm, tâm cách cạnh bên phải của kính 50cm, cách cạnh dưới 24cm, vết vỡ có chiều hướng đẩy ép về sau, tâm cách mặt đất 163cm.

Mặt nạ xe có vết trượt sát mặt sơn trên diện (14 x 2,5)cm, hướng từ trên xuống dưới chéo chéo từ trái sang phải, điểm gần nhất cách thành xe bên phải 79cm, cách mặt đất 111,5 cm.

Góc lượn mặt nạ xe bên phải có vết chùi bụi trên diện (30 x 90)cm, hướng từ trái sang phải chéo chéo từ trên xuống dưới, đầu vết tương ứng với tâm điểm lõm của kính chắn gió, thấp nhất cách mặt đất 90cm.

Mặt ngoài của ba đờ sóc trước phải có vết trượt sát mặt sơn trên diện (18 x 3)cm, hướng từ trái sang phải thấp nhất cách mặt đất 35,5cm.

Hệ thống an toàn kỹ thuật phương tiện đầy đủ, có hiệu lực.

*** Xe đạp sơn màu đỏ - đen:**

Cạnh ngoài mặt dưới tay nắm trái có vết mài sát rách nhựa trên diện (2,2 x 1,4)cm hướng từ dưới lên trên, bề mặt còn bám dính chất màu đỏ.

Đầu bàn đạp xe bên trái bị đẩy cong từ trái qua phải tì sát vào má lớp bánh sau, khung càng phía dưới bánh sau bị đẩy cong theo hướng từ trái qua phải, chùi mất bụi, điểm cong cách ổ trục giữa 4,5cm.

Cạnh vành bánh trước phần tiếp giáp với má lốp trái còn bám chất màu đỏ trên diện (1,5 x 0,2)cm.

Kết quả khám nghiệm tử thi:

Tại bản giám định pháp y số 63/18/GDPY ngày 15/7/2018 của Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức - Bộ y tế kết luận: “Nguyên nhân tử vong của nạn nhân Phạm Thị S 69 tuổi là suy tuần hoàn cấp không hồi phục do vỡ tim hậu quả của đa chấn thương ngực - bụng”.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 56/2018 ngày 25/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Phủ Lý kết luận: “Thiệt hại của chiếc xe đạp màu sơn đỏ - đen, xe đã qua sử dụng phần hư hỏng giá 300.000đ; thiệt hại của chiếc xe ô tô khách nhãn hiệu Samco, màu sơn đỏ - xám, BKS 18B-012.68, xe đã qua sử dụng giá 3.650.000đ”.

Ngày 06/8/2018, Viện khoa học hình sự - Bộ công an có Kết luận giám định số 4111/C54 (P3), kết luận: “Căn cứ vào hồ sơ vụ tai nạn giao thông, xác định tốc độ của xe ô tô biển số 18B-012.68 ngay tại thời điểm bắt đầu để lại dấu vết phanh (điểm đầu dấu vết phanh) ở hiện trường trong khoảng từ 43km/h đến 46km/h”.

Ngày 27/8/2018, Viện khoa học hình sự - Bộ công an có Kết luận giám định số 4041/C09-P6, kết luận: “Không tìm thấy dữ liệu hành trình của thiết bị gửi giám định trong khoảng thời gian từ 16h30’ đến 17h30’ ngày 03/7/2018, do vậy không xác định được tốc độ của xe ô tô BKS 18B-012.68 tại thời điểm ngay trước khi xảy ra tai nạn giao thông ngày 03/7/2018”.

Tạm giữ tài liệu, đồ vật gồm:

01 chiếc xe ô tô BKS 18B-012.68; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô BKS 18B-012.68; 01 giấy chứng nhận kiểm định của xe ô tô BKS 18B-012.68; 01 bản sao chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS 18B-012.68; 01 giấy xác nhận của Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam chi nhánh Nam Định; 01 thiết bị giám sát hành trình VCOMSAT; 01 giấy phép lái xe hạng A1, E mang tên Nguyễn Văn H và 01 xe đạp màu đỏ - đen.

* Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra, Nguyễn Văn H cùng đại diện theo pháp luật của Công ty cổ phần vận tải HH đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 150.000.000 đồng (bao gồm cả thiệt hại về tính mạng và thiệt hại về tài sản). Đại diện theo ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của bị hại không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự.

Từ những nội dung trên, bản cáo trạng số: 66/CT-VKS-PL ngày 02/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố Nguyễn Văn H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như đã nêu trong bản cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì thêm. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 15 đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng, về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

+ Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại Nguyễn Văn H 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1, E.

- Với tư cách là đại diện theo ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của bị hại, ông Đào Mạnh H1 có quan điểm: Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo Nguyễn Văn H đã cùng với chủ xe bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền là 150.000.000 đồng. Đến nay ông không có yêu cầu gì đối với bị cáo về trách nhiệm dân sự.

- Đại diện theo pháp luật của Công ty cổ phần vận tải HH, ông Nguyễn Thanh K1 có quan điểm: Sau khi tai nạn xảy ra, Công ty cổ phần vận tải HH đã hỗ trợ kinh tế để bị cáo Nguyễn Văn H bồi thường cho gia đình bị hại khắc phục hậu quả. Đến nay Công ty không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại đối với xe ô tô.

- Bị cáo Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện như bản cáo trạng đã truy tố, bị cáo không tranh luận bào chữa gì, nhất trí với kết luận giám định; Kết luận định giá tài sản của cơ quan chuyên môn. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nhận định về tội danh: Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra. Hội đồng xét xử thấy cơ bản phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, biên bản khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định pháp y, kết luận định giá tài sản của cơ quan chuyên môn cũng như các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được cơ quan điều tra thu thập. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 17 giờ 05 phút, ngày 03/7/2018, Nguyễn Văn H (có giấy phép lái xe ô tô hạng E) điều khiển xe ô tô BKS 18B-012.68 đi trên đường QL21B hướng Nam Định - Phủ Lý. Khi đi đến khu vực ngã tư đường QL21B giao với đường ĐH03 thuộc thôn LT, xã LT, TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, H nhìn thấy bà S điều khiển xe đạp đi từ đường ĐH03 rẽ phải ra đường QL21B về hướng Phủ Lý được khoảng 2 - 3m thì chuyển hướng rẽ trái. H điều khiển xe ô tô đi vào khu vực ngã tư không giảm tốc độ nên khi phát hiện bà S điều khiển xe đạp rẽ trái thì H đã đạp phanh đánh lái sang trái để tránh nhưng đầu bên phải xe ô tô do H điều khiển vẫn đâm va vào bên trái xe đạp do bà S điều khiển làm bà S ngã ra đường. Bà S được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam, sau đó được đưa đến Bệnh viện Việt Đức, thành phố Hà Nội, đến 23 giờ 45 phút cùng ngày bà S tử vong.

Hành vi của bị cáo đã vi phạm Điều 12 của Luật giao thông đường bộ, khoản 3 Điều 5 Thông tư 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải. Do vậy hành vi của Nguyễn Văn H đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp pháp luật.

[3] Đánh giá về tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn H là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn khi tham gia giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm đến tính mạng của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, hậu quả của vụ án là nghiêm trọng nên cần xử lý bị cáo với mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Tuy nhiên, trong vụ án này có một phần lỗi của bị hại cụ thể: Trong khi tham gia giao thông, bà Phạm Thị S điều khiển xe đạp chuyển hướng không có tín hiệu báo hướng rẽ, đã

vi phạm khoản 1 Điều 15 của Luật giao thông đường bộ. Do vậy cần xem xét mức độ lỗi của bị hại để quyết định hình phạt đối với bị cáo cho phù hợp.

[4] Đánh giá về hình phạt:

Để quyết định hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì thấy:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải; sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại về tính mạng và tài sản cho gia đình bị hại. Ngoài ra, đại diện theo ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của bị hại có đơn và tại phiên tòa cũng đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo là lao động chính trong gia đình có xác nhận của chính quyền địa phương. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Qua xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có nơi cư trú, có lý lịch rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, sau khi xảy ra tai nạn đã hợp tác khai báo giúp cơ quan tiến hành tố tụng nhanh chóng điều tra xử lý vụ việc. Vì vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội mà vẫn đáp ứng được yêu cầu phòng, chống tội phạm trong cộng đồng.

- Hình phạt bổ sung: Xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo và chủ xe ô tô BKS 18B-012.68 đã tự nguyện bồi thường thiệt hại về tính mạng và tài sản cho gia đình bị hại với số tiền 150.000.000đ. Gia đình bị hại không có yêu cầu, đề nghị gì khác, nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 chiếc xe ô tô BKS 18B-012.68; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô BKS 18B-012.68; 01 giấy chứng nhận kiểm định của xe ô tô BKS 18B-012.68; 01 bản sao chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS 18B-012.68; 01 giấy xác nhận của Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam chi nhánh Nam Định; 01 thiết bị giám sát hành trình VCOMSAT. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của Công ty cổ phần vận tải HH. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đã trả lại xe ô tô và các giấy tờ liên quan cho ông Nguyễn Thanh K1 là người đại diện theo pháp luật của Công ty là phù hợp pháp luật.

- Đối với 01 xe đạp màu đỏ - đen là tài sản hợp pháp của bà Phạm Thị S, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đã trả lại chiếc xe

trên cho ông Đào Mạnh H1 là người đại diện theo ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của bị hại là phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 giấy phép lái xe hạng A1, E mang tên Nguyễn Văn H là giấy tờ hợp pháp của Nguyễn Văn H, cần trả lại cho Nguyễn Văn H.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người đại diện theo pháp luật của bị hại; bị đơn dân sự thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 50; Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Áp dụng các Điều 106, 136, 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Xử phạt: Nguyễn Văn H 15 (mười lăm) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Nguyễn Văn H cho Ủy ban nhân dân thị trấn NC, huyện TN, tỉnh Nam Định giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về vật chứng:

Trả lại bị cáo Nguyễn Văn H: 01 giấy phép lái xe hạng A1, E mang tên Nguyễn Văn H

(Vật chứng có đặc điểm, tình trạng được ghi trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/5/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam).

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

5. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, người đại diện theo pháp luật của bị hại; bị đơn dân sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- Cơ quan CSĐT CA thành phố Phủ Lý;
- Chi cục THA DS thành phố Phủ Lý;
- Bị cáo;
- Người đại diện theo pháp luật của bị hại;
- Bị đơn dân sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Xuyên